

Số: 257/2025/QĐST - HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 01 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ số: 341/2025/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1989

Trú tại: Số A , phường L, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn*: Anh Phạm Minh P, sinh năm 1985

Trú tại: Số B ấp B, xã A, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kim N và anh Phạm Minh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Anh Phạm Minh P được quyền nuôi dưỡng con chung tên Phạm Nguyễn Kim N1, sinh ngày 21/8/2011

Chị Nguyễn Thị Kim N được quyền nuôi dưỡng con chung tên Phạm Phước N2, sinh ngày 18/3/2022

Về cấp dưỡng nuôi con:

Anh Phạm Minh P không yêu cầu chị Nguyễn Thị Kim N cấp dưỡng nuôi con chung tên Phạm Nguyễn Kim N1, sinh ngày 21/8/2011.

Anh Phạm Minh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Phạm Phước N2, sinh ngày 18/3/2022 mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), kể từ ngày bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực đến khi cháu Phước N2 đủ 18 tuổi hoặc khi có thỏa thuận khác.

Chị N không yêu cầu anh P trả tiền lãi chậm trả trong trường hợp anh P chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị N và anh P không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Chị N và anh P không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số: 0007859 ngày 30/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh V; Chị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VLSND khu vực 1-Vĩnh Long;
- UBND xã An Bình -VL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đặng Thị Ngọc Tú